

GIÁ BẢN	
BỘNG-PHÁP	NGOẠI - QUỐC
Mỗi số	500
Số tháng	2.50
Đến tháng	2.50
Nhà báo phải trả tiền trước. Thờ và manda gởi cho M TRẦN-DINH-PHIEN. - 45 tổng quang-cáo, việc riêng về thương-nghệ trước.	

CÁC NHÀ KHẨU
HUYNH - THÚC - KHÄNG
Quản lý
TRẦN DINH PHIEN

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

báo-quán
M/S Lô đường Bông-la, Huế
Một thời số 61
Giá thép số 62
Giá thép TIẾNG-DÂN - Huế

NEA 1281

CÁI NÊN KINH TẾ SAU NÀY

sẽ ra thế nào?

Lịch sử loài người xưa nay, trải qua nhiều thời kỳ, có nhiều giai đoạn, mà đồng chí là con sinh hoạt chung. Nói sinh hoạt tất nhiên không rời cái nền kinh-tế ra được. Vấn đề kinh-tế rất là phần phúc mà rủi ro của là cốt lõi làm thế nào mà duy trì cái sinh hoạt hiện tại và dự bị cái sinh hoạt tương lai. Chờ chẳng có gì khác.

Cuộc sinh-hoạt ấy, cốt yếu của nó là địa sản, tư bản và nhân công; trên đời mà gọi là thái bình hạnh phúc, chẳng qua là 3 cái yếu tố ấy có về điều hòa xung hợp mà cuộc sinh hoạt được đỗ dâng. Trái lại, có cái gì thiêu hụt mà không đủ phản phôi cho nhau, thì tự nhiên sinh cuộc đánh zé nhau mà gây ra mối loạn. Địa sản trong trời đất có ngần mà số người mỗi thềm, lòng tham giục của, người không bờ bến, ai cũng muốn hưởng cái cuộc sinh hoạt sung sướng của mình mà phòng hộ đến cuộc sinh hoạt của kẻ khác, thành ra trên thế giới này không ngày nào không diễn ra những tranh cãi amanh hiếp yểu, lòn tiếp nhau.

Các nhà đế vương quyền quý đã

của cải

để làm gì? Để cho cái đồi sống mình được đỗ dâng, lại lo để danh cho con cháu đời đời nữa.

Nhà giàu có kia bón ru đồi sặt, lợp ruộng mua vườn, để làm gì? Không phải chỉ lo cái sống hiện tại mà auem phản hưng, mà con muon cho cái sống tương lai cũng là lõi sau? Suy ra cái kỷ hưng người nào sống trên đời ta là nhất định nột quan niệm đối với sự sống như nhau, chỉ khác nhau là lớn nhỏ rong nẹp ma thôi.

Cuộc đời thay đổi mà cái nền sinh hoạt của loài người cũng không thể ưng ý, nhất là về khoảng cách, hay lại lâm đì xóy lời với ra ngoài cái giao-tuổi của người mà không thể phong ngõa trước được. Về mặt duy trì cuộc hiện tại sinh hoạt thì sau đây chưa rõ, ai cũng chán lo bát tháo của cải hiện thời, không nói lâm gi. Đến cái quan niệm về mặt chán lo bát sinh hoạt tương lai thì phần đông có một cái ngô điểm rất lớn.

Ngô điểm thênhద Tức là không tự chủ cái nền kinh-tế bắt thích hợp, lo phương cai tạo cho hoàn thiện, mà trái lại muba ôm giữ cái lối xưa.

Thứ xem ở xit là xit cơ khí chưa phát đạt, công thương chưa thịnh hành, cái nạn sinh sản quá thừa chưa đỗ đột như các xứ văn minh, mà ngon triều kinh-tế không hoảng mới tràn sang, thi cái nền sinh hoạt cũng đã thay đổi chay mà không vững được.

Nam ba sở vườn, năm bảy chục mươi ruộng, ngày trước đỗ đùi ròi, mà ngày nay không liền chay đã nhận rằng! Đời ba lúa nhà, với cửa hàng buôn, ngày trước phong lưu đỗ rất mực, mà ngày nay phô khống al mướn, ô-lô thê-lô-dâu xứng, đánh phải treo lèn; có kẻ nợ đói tái bại! Việt ngày hàng chô, bắt đuce mắng liêng a bò suối a mít xi a ngày trước đỗ chiếm được cái ghế thay thống, mà ngày nay Cao-đông Trung dâng, lòn bằng đỗ chối, kim không ra chô lâm, đánh ôm ngồi lâm người

(Xem qua trang 4 cột 3)

CHUYỆN ĐƠI

Kỳ sờ duc, thi u nhon... D

Bên A-dông ta có câu: « Kỳ sờ lát dục vật thi u nhon » (已 所 不 徒 勿 焉 入), mà bên Thái-tây cũng có câu: « Ne fuisse pas à autrui ce que vous ne voulez pas qu'on vous si ». Hai câu ấy đều một nghĩa là: Phim đều gi mình không muốn người ta làm cho mình, thì đừng nên làm cho người ta. Cái câu có mấy chữ đơn giản làm sao, mà nếu người đời có thể làm y như vậy hi nhân loại có lẽ không cần đến khoa học, không cần cuộc ván minh mà cũng đã đạt được chỗ hạnh phúc tuyệt đối. Nhưng có mấy ai làm theo được! Và cũng vì không làm theo được như vậy, nên trên thế giới mới xảy ra những chuyện xấu xa gian ác và bao nhiêu sự hờn giận oán thù đã làm ngói che ngon lửa bất hòa và lớp tảng chém giết.

Nhưng sự minh không muốn người ta làm cho mình, đại đỗ như khuyên bì lừa phỉnh, bị trộm cướp, bị đe nén, bị ép bức; người nào cũng không muốn các sự ấy, vậy nếu người nào cũng không làm các sự ấy cho người khác. Lại ai sao có khả năng giải xáo, ai sao có khả năng bức, bức công?

Út-thicu-ché-dilà một sông bắc, dâng lại sô g bắc là ai cũng hầm hâm ôm cái lồng đỗ nhà người ta và làm oblong heo cho mình. Đó là nói khi lợi quyền tư bản, mà sự hờn thù bén nảy nó đong về mặt trái bắc với sự hờn thù bén khác kia. Nhưng ngoài ra còn lâm lão không có cái gì trong phản mà mình cũng làm cho người ta nương đầu trái bắc với đầu mình muốn người ta làm cho mình.

Sinh làm người trai ở xã hội ta có cái trọng trách trong gia đình, thường thường người nào cũng cố gắng giữ phong minh cho sác tiếng, sao cho trai khỏi phỏng dáng chờ bài, gái khỏi những đồn hỏi kia nguyệt nọ: thô lát với nhà mình, nhưng phải chí đổi với nhà người ta, cũng giữ như vậy thi ai sao có xảy ra những chuyện bối tục đồi phong? Ngoài ra kinh bí người ta mà bắt người ta kinh trọng minh, bóc lột người ta mà muốn cho người ta mến phục minh, già đói với người ta mà lấy làm lão sao người ta kinh tin nhiệm... đều là những cách minh không muốn người ta làm cho mình mà, cứ đeo làm cho người ta mãi!

Nhưng ở đời không có cái gì là không có bến lộ. Ta hãy lấy một cái ví dụ trong sự xung hô:

Ở cái xã hội ta trong sự xung hô có cái phong trào xung quanh là rất thịnh hành. Các quan bến Nam như quan phủ, quan huyện, quan án, quan bối, cho đến quan thị lang, quan tham tri v.v... đỗ là quan, thi đỗ đành; mà bến Bảo hộ, nào quan đỗ, quan tham, cho đến quan phân hành, hường lò, quan ký hâm thi giáng... ôi g là quan. Ôi thô mà còn căm ông nghị viên, căm ông dân bìn, tự nghĩ mi h thay mặt cho nhân dân trong cả tỉnh, cả nước, có thua gì ai, nón cảng có kè xung là quan đi. Lại thêm một hạng quan ngoại ngạch, là quan Hán quan Bát, Cửu...

Đó là nói qua cái số quan. Vì quan nhiều như vậy nên ở đâu cũng nghe kêu quan. Ở một lối nhỏ nay các công sở lâm xâm & lanh thành,

các ông, tên họ thường di lại với nhau cũng kêu nhau là quan cả. Nhưng trong đám các ông tên họ kia tôi có được biết một người mà tôi có thể tin ở cái lòng không muốn xung quan. Một ngày kia có nhịp ghé nhà ông ấy, tôi hỏi:

Tôi thấy ở đây ai cũng ưa kêu quan quâ, anh là người có tư tưởng, sau anh cũng làm như họ?

Người bạn tôi trả lời:

Anh Lạc - nhác cái anh cũng biết bao thành niêm minh mà bị người ta kêu quan đỗ rái khô cho miêu rồi, còn lòng nào lại tinh thành oai phong trào « kêu quan » ấy! Nhưng ở tinh này chúng tôi sống trong một cái không khí quan, mà cáo báu thành tên kinh là kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Người ta kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Người ta kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

« Anh thử nghĩ coi, thinh linh người ta gặp mình giữa đường đưa tay bắt, miệng nói: « Bonjour, quan lớn! » thì báu minh trả lời thế nào mà không làm được tiếng « quan lớn » đỗ đài lại họ? Đôi với bạn quen biết nhất là đổi với các cụ già. Vì dù minh gặp một cụ phán đầu tòe, đầu tòe, da-bé-pám, mà cụ phun ngay: « Quan lớn mạnh giỏi chó? » thì báu minh chạy đầu cho khỏi cái câu trả lời: « Cảm ơn quan lớn v.... »

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời: muốn cho người kêu minh là quan, nên hở ra đầu là kêu « quan » đó.

Mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Cũng vì chế độ hép hối ấy, mà những hàng tài họ không muốn xuất đài, công việc trong nhanh chóng, chưa đón tin tức.

« Quan lớn mạnh giỏi chó? » thì báu minh chạy đầu cho khỏi cái câu trả lời: « Cảm ơn quan lớn v.... »

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời:

mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Tuy trong Au du ngày 10/9/1932 có nói: « Cái kêu Việt-Nam-dân Đại-biền là, là có cho việc Nghĩa-trưởng được sự Hội-đồng Thượng-thu, nhưng do chung qua là cách xem xét của một người con họ trai là, có sự nghiệp cho quê hương, mà lại không trao cho trai của họ.

Mỗi kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời:

mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Tuy trong Au du ngày 10/9/1932 có nói:

« Cái kêu Việt-Nam-dân Đại-biền là, là có cho việc Nghĩa-trưởng được sự Hội-đồng Thượng-thu, nhưng do chung qua là cách xem xét của một người con họ trai là, có sự nghiệp cho quê hương, mà lại không trao cho trai của họ.

Nay Hoàng-Thượng-hội loss làm chính, từ hiệp ước 1923 đỗ xác đỗ, mà huân pháp mới thời chúa, báu bính, tuân tu Nhân-dân Đại-biền Việt-kieu không có cái tên kêu trào-Tu-vân.

Xét trên lịch sử, họ Qui giàu

hơn ông Chau-công, không ai cho

là sự nghiệp, mà cái công làm sạch

quý giá công với đời, chỉ có riêng

như ba cái « bát bù » (không

tiêu diệt: lập đài, lập công và lập

ngon mà Mục-bac-dâ-nai (lai-truyen).

Ba cái đó mà gồm được thì sự

nguội io, lòn ro ràng, mà nếu được

mọi cái cũng gọi là sự nghiệp.

Trái lại, không công không đài gì với

đời, ugona cũng chẳng ra trò, mà chỉ

coi ai tiêu biếu quan sang a thi

không dâng gọi là sự nghiệp.

Mỗi kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời:

mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Tuy trong Au du ngày 10/9/1932 có nói:

« Cái kêu Việt-Nam-dân Đại-biền là, là có cho việc Nghĩa-trưởng được sự Hội-đồng Thượng-thu, nhưng do chung qua là cách xem xét của một người con họ trai là, có sự nghiệp cho quê hương, mà lại không trao cho trai của họ.

Nay Hoàng-Thượng-hội loss làm chính,

thì không công không đài gì với

đời, ugona cũng chẳng ra trò, mà chỉ

coi ai tiêu biếu quan sang a thi

không dâng gọi là sự nghiệp.

Mỗi kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời:

mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Tuy trong Au du ngày 10/9/1932 có nói:

« Cái kêu Việt-Nam-dân Đại-biền là, là có cho việc Nghĩa-trưởng được sự Hội-đồng Thượng-thu, nhưng do chung qua là cách xem xét của một người con họ trai là, có sự nghiệp cho quê hương, mà lại không trao cho trai của họ.

Nay Hoàng-Thượng-hội loss làm chính,

thì không công không đài gì với

đời, ugona cũng chẳng ra trò, mà chỉ

coi ai tiêu biếu quan sang a thi

không dâng gọi là sự nghiệp.

Mỗi kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời:

mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Tuy trong Au du ngày 10/9/1932 có nói:

« Cái kêu Việt-Nam-dân Đại-biền là, là có cho việc Nghĩa-trưởng được sự Hội-đồng Thượng-thu, nhưng do chung qua là cách xem xét của một người con họ trai là, có sự nghiệp cho quê hương, mà lại không trao cho trai của họ.

Nay Hoàng-Thượng-hội loss làm chính,

thì không công không đài gì với

đời, ugona cũng chẳng ra trò, mà chỉ

coi ai tiêu biếu quan sang a thi

không dâng gọi là sự nghiệp.

Mỗi kêu là cái tên kêu trào-Tu-vân, pham vi, dường như quá rõ ràng, chưa được xứng hợp với cái tên Nhân-dân Đại-biền.

Đó chính là cái biến lật mà mà muốn nói trên kia. Rõ toát tình đời:

mỗi cái kêu là cái tên kêu trào-Tu-v

ANNAM LỊCH SỰ

HAY NÊN HÚT THUỐC LÁ JAB

Lời than phiền

CỦA CÁC GIÁO SƯ

về nỗi sê thất nghiệp

Tư ngày có Nghị định giao việc học các trường Dù bị lại cho các lang, thi ở thành thị cho lời thon què, đầu dâu cũng vậy, bèn gặp một ông giáo sư nào là nghe than phiền mà có vẻ chán cho nghề mình. Cảnh tôi đã gặp được nhiều thầy giáo ở thôn quê, xem nót mệt luồng như có điều uất ức mà may gặp người biết chuyện, có ý bám bờ muôn giải bày. Mười người cũng như một, ai cũng đồng tuanh nói rằng: «Nó nước làm như vậy, bọn chúng tôi ai cũng ôm mồi thất vọng vì cái nỗi tốn thối luồng nan!». Việc học ở hương thôn là cái nỗi tảng Quốc dân giáo dục, mà nay dè cho ban tri sự các lang kiêm soái-thì tuy chưa báu các giáo sư mà cũng như báu rỗi, vì nè đến cuối tháng không lương phải xác bối lái phiền, hoặc khi các bác lang rưng rưng nghênh ngang vào truonglam rắc rối, thi chia áo nồi mì chẳng tự bối!

Tôi lại có gặp bạn giáo sư ở ban sự phem nrâi niêm re, hảng này phản động đều bò di các tỉnh, (cô người ở Bìn i-dịn) bò ra Nghé-an, Thanh-hóa, có kè lại ở Quảng-binh bò vào Phố-yen, Sông-cầu), các ông nay mít thất vọng lại bộ phao. Xem câu chuyện dưới này dà rõ:

Bữa ngõi tết vừa rồi, được gặp mấy ông giáo người Quảng-trị ra giay ở Thanh-hóa dà 4 5 năm nay, ông nào cũng có vẻ bối rỗi nói rằng: «Aoh em chúng tôi e đến ngày thất nghiệp! vi rằng bấy lâu di làm cách trở xa xôi, lương bđong, kè 18\$ người 20\$ mỗi tháng; ngoài su liêu ăn oài mặc rỗi, thi vừa xe lầu di về thabin vieng, tiền tháng nào là đitheo tháng ấy thôi. Đó là chưa kể đến khác. Như vậy không ăn bao giờ, nhưng cũng chưa mối hy vọng: đợi thời mong được như anh em đồng bào bò ra trước mày nâm được thi vào nghênh, được tăng lương, nên mới deo duối đến nay. Ai ngờ, cũng một thuyền, một bến obr si mà nay chúng tôi kè theo dà 3, 4 năm, người 5, 7 năm rỗi, chẳng những ôm mồi thất vọng, lại còn mang cái nỗi thất nghiệp nó đuổi chờ sau lưng kia! Tinh thè hày giờ, theo cũng dở mà thôi cũng dở! Như theo mà lương tháng có, tháng không, lấy qì mà ăn? Còn như đương budi kinh tế này, nghe gì cũng khó mà thôi, thi làm nghề gì? vã lại chúng tôi đều là hàng nhângheo. Ma ngõi xem, xú ta dà là nhà nghèo, thi có khô không? như si giàu có thi trước kia họ còn deo duối học thêm nua để giữ được chờ lương cao, quyết qùy như kè khác, có dâu lại chịu dâu mìn vào hàng giáo sư vò ngạch này?

Chúng tôi tuy là mới học môn Sx hoc sa phe n (Pédagogie élémentaire) song đã gắng công dúc rên cho có tia cách mò phạm, mà nay phải phục tùng dưới quyền kiểm sát của các lang lý mà làm việc, dựa theo hot lò mồi của họ mà bông không châm châm vào đâu, có dảng буда cho nghề nghiệp không? Mỗi hy vọng bấy lâu nay đã biến thành thất vọng!

Lại thêm một nỗi khổ nữa là: lang không có công quỹ, không lấy học phí dâu dà chí lương các

VIỆC TRONG NUOC

THANH-HÓA

Tiền lương thầy giáo lót thô
quá!

Trong năm c' ông tôi tiếp công văn của ban, lục-chouth l'hach, hach số 1817 báo từ đầu năm 1933 thầy giáo phải làm tờ cam doan với xã dân, tiền lương cuối tháng lời thô quý mà lanh. Luân lèun, cam doan làm xong, bết thang giáng tay, lời thô quý linh lương trước cai được c' 7\$; con thiêu 13\$ hói hoai mà cũng rõ liệu. Chung tôi phải trinh quan trên, lý hương bị quá, rõ oau trách nay nọ. Không trinh tại lấy tiền dâu nui miêng? Ma trinh thi mang oan, kinh thiệt!

Người giáo sư lai cáo
NGHỆ AN

Nhà thầu muôn bịa dàn cháng?

Năm ngoai, Nô nước có khôi công làm cao đường Cầu-giát—l'am-lệ. C' Ngô-lai quan ở lanh-ngoai, huyện Quỳnh-lưu, nhận được công việc đó.

Khởi công, thi ruộng hai bên Cầu-giát—l'am-lệ, ông cứ tự do lạy uất, và nhiều dâu dà cao ông ta chưa da phai cuu bò truong —

Ruộng nương hư hống, mà đến hây giờ công việc đã chau dát, chẳng nghe ông nói đến chuyện già uẩn tuh và uẩn dát c' tra da g' cả.

Ruộng nương không phải của khoeo tiền, và phải đóng thuế đồng niêm cho nhà nước nữa. Nay coi thiệt thời thê này thi dâu chúng (Xem qua trang 3 cột 6)

CÔ-TINH BỘ-THẬM HOÀN

Mặc định gi thi phai nong CÔ-TINH BỘ-THẬM! Bọn nàu thi phai nong

CÔ-TINH BỘ-THẬM?

Nhưng như thế nàu thi phai nong CÔ-TINH BỘ-THẬM? Thuật ngữ, hay dâu long, mài mài, thường hoa mài, a loi, đâm ngò khong gìn giée, hay châm hoa thiêng nhiau chynn k'g sinh ra s'p hai. Định dường trong thời k'g nàu thi mua dung h'it 3 t'g CÔ-TINH BỘ-THẬM thi khôi phai lo các ch'ng h'nh như sau nàu s'p:

MỘNG-TINH — DI-TINH — HOẶC-TINH

là ba ch'ng rất h'nh nghệ, tuy theo h'nh n'ng nh' m' phai thi n'ng ra. H'it coi họa đ'c d'ng sinh d'ng. Nếu đ'c phai ra ba ch'ng h'nh nghệ n'ng trên k'g thi phai lập tức g'it th'v n'ng tuh & l'g m' d'ng tiếp thi id'c d'ng ch'ng kh'ti.

H'nh n'ng phai n'ng c'c ban thành n'ng m'c, vi hoặc ch'ng k'g d'ng r'ng cho th'v d'ng, hoặc là l'g m' d'ng m'c, v' th'v d'ng.

Điều n'ng m'c n'ng c'c ban thành n'ng m'c,

nh' m' d'ng m'c, v' th'v d'ng.

<p

1) Ruộng đã đào, đất sắn một
lưới trồ lén, thi trả cho mỗi mảnh
thuốc khói (m3) là 0\$04, mà do cho
đúng thước.

2) Ruộng sắp đào, chúng tôi chỉ
bản chiết sắn 50 phần láy, giá mỗi
mảnh thước khói (m3) là 0\$02, vì ruộng
chứng mươi năm trồ lén còn mong
cây được.

Thế nào phải bù chỗ thiệt hại cho
chúng tôi chứ!

10 người diễn châ kí tên.

QUANG-SINH

An hiếp phu xe

Hôm 26 tháng janvier vừa qua, ở
trên cửa thành nam Đồng hội, có
tiếng gọi xe. Nghe kêu, một tên
phu xe chạy lại thưa: « bầm bê
kêu xe? » Bà kiết đáp lại: « không
đi nữa ». Tên phu xe mang cái
mạng bụi bước đi, miệng nói lúng
l匡. Bà kia gọi lại, nó mừng chạy
tới. Bà đòi xác mặt hỏi gác: « may mắn
gi? » Chưởng lao a: « Tên phu xe chưa kịp
trả lời, bà đứt chưởng bà chạy ra.
Không bồi đâu được, liền dà dit bối
tai anh phu khốn nạn ấy! » Người đi
qua thấy tấp kín như vây ai cũng
nóng lòng.

Bà mừng hui lại bị dòn, tội
nghiệp cho cái kiếp ngựa người!

Nóng Ruột

QUANG-NAM

Cũng có lợi nha!

Về obip nganu ngày già bồi loan
năm ngoái, lồng lung-lộc, buộn
Quê-sao, cù phao mồi xã phái chia
nämja cờ, giá mồi: là 1\$50, và 2\$ phi,
thì khỏi di chúc rước; « ý giu nguy
nam tuôn sau cũng bắt mồi xã chia
một đồng phi nữa. Ruộng lanh lồng
này, đại tiểu có 22 xã, ước một số
bạc khía to. Qua tuong chaper dây,
chỉ có 5 xã được lanh cù phai chia
mỗi xã miêu một lâ. Tâ: là các
thầy lồng cù lợi.

Muốn chứng chuyêu đó, xem giấy
chiếu tinh niêm-dê các xã trong lồng
ky thi thấy rõ.

B. Q.

Lời than van của dân ở chợ
Quảng-Huôv-việc lập trường hât

Nguyễn năm 1927 & Quảng-hue
cô lập ra một cái trường hât do
Nguyễn-Thắng làm chủ.

Cái hât trưởng hât không vira,
xin kè so luoc ta đây!

1/ Vì vq. bị Ngài di coi hât rồi
bị dù dò lâm dì, chưởng ghen, dâm
đò ruot.

2/ Vì say sun, Thúy với Bé
dành lòn bê đầu;

3/ kè được coi, người không được
coi, tức bèn gài lừa dối trường. May
có kè thấy, không tai hai giãy cung
đá hỏa tro;

4/ quan tý bô diêm dâng;

5/ ở nhà quê không như ở thành
thị, không ai canh gác, mà hât đến
12 hoặc 1 giờ mới ngủi, kèn trống
om sów, hai bên dây chay không
ai ngủ được; lúc hêt hêt, người mệt
nguôi giấc, lùi trộm thura coi dot
của, như dám mít khía to của Tri-
Hiến.

Cái hât ở thôn quê như thế.
Trước kia vì hai người dập nhau
thả bài rẹp, nháo dàn dòn mòng.
Nay lại nghe Nguyễn-Mẫn, lý trường
đương kim ở Quảng-Bông, được
phép lập lại rẹp bài ấy mà cũng
lập nguyên chỗ cũ. Mong nhà chức
trách hiểu thấu cái hât trên mà hắc
đi tai dân lây làm mùng lâm.

Dân & chợ

QUANG-NGAI

Thuốc cao sao không trả tiền

Lâu nay ở thôn quê, thường thấy
bọn nhà thuốc lồng lỷ đối với nhau
đán, hê có chát gi trái ý thi dùng
các cây muôn làm... mà dọa nạt
đè tiễn bô-boneong đợi tiễn.

Và rồi bữa 28 tháng chaper 19,
tôi xuống lanh thấy câu chuyện xảy
ra gần nơi đô hội, dù chẳng cái
thầyt trên.

Ông Truong qua Luyen có muôn
14 người thợ cưa cây, có linh thước
khối (cube); trô công. Ký trước ông
đã nhận một lòn bêt mây thước,
mà chưa trô tiễn. Đến khi họ cưa
tết cây, xin ông do thi ông cứ
bạn mây. Vì ngày téi lòn tiễn, nên họ
đánh 6m mây mà dọn vđ. Ông
Luyen chưa trô tiễn, lại sai người
nhà đem xi lết chay dâi cao 5m,
may bọn nô vđa gấp, họ triết lại
không cho xe chạy. Thế mà ông

Luyen tay đánh mây la: « Lù này
muôn làm... » Nhưng bọn nô cù
gán xe lại, thành ông phải báo Cò.
Quan Cò dör giải cả hai bên tiễn bêt.
Chưa biết xú jao.

Ông Luyen nào dày? có phải là
ông Luyen Dân biền không? chúa
trách ông là bình vực lịgi ioch cho
dân kia mà! Sao làm chuyện như
thô.

Dân quâ

Chánh trị phạm được án xá
Nbip: 15/ năm ở lao Quảng-agdi có
trên môt trâm từ chính trị được tha.
Hiện còn ở lao hơn 100. (trừ các
đồn ngoại). Nhưng người được tha
phải có lòng lỵ, tộc thuộc và Baug-
ia nhâu hôi kiêm cõ.

Dân quâ

PHAN-RANG

Câu chuyện trung ruộng dắt
người ta dâ khâm

Bản báo tiếp được bài lâi cáo của mấy
người dân cay, tò lah con khau. Vụ này
cù quan hê dâ khâm mang lâi sản cù
dân nghèo, dâng như dưới nay, dâng nhâ
dương cuộc minh xét:

Cháng lôi iên là Trần văn Thiệu, Truong
Chang, Vô Đại ở lanh Bắc Nhơn, lông Bắc
Nhơn, dâ Ninh thuận, nay kia bao dâng
nhưng áp bức sau này:

Cháng lôi ở noi quâ mua, chí biết nghè
nông. Thâng rung hoang ở phia lag trái bô
mương (canal perignon), bén khai phâ
một dòn được lâi dâm ruộng. Lâm dâm dòn
được nâm sâm nâm. Năm 1929 cháng lôi
ca kêu don lôi quan Dao xu chay nay
thâng ien quan Dao có phê dòn. Truong Tôe
và súc lì truong lâng cháng lôi vđ dâng Dinh
đem vđ bộ lâng. Iden thuế, có biến nhận
bạn mây bâch. Qua ngày 8 tháng 10, năm
1930 ông Daval là chủ Dòn lênh Toreham
tôi hành ruộng ôg buộc cháng lôi phải nay
thâng. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi cù lâm dâm kêu nái lâi Phan
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô Đại) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng lôi (Vô ĐẠI) 12 roi mây, (vụ nay quan
Dao Ngô có phái người tên Lanh, chung
lôi có tên tại Sô Phan-rang hai lâi dòn
mâ quan Sô chua xú). Qua ngày 5 tháng
11 năm 1930, không hiểu vđ sao, ông Cò lôi
nhâ cháng lôi bão trong 48 giờ phải phâ
dòn hông lô giao ruộng cho ông Daval.
Cháng lôi ác quâ, lâm dâm kêu nái lâi Sô
Phan-rang, mà quan trêncung bô quâ khong
xú. Cháng lôi không chia, ông Daval lôi
lý quen dem ca-lô, dòn ranh pha lua, của
cháng lôi, vđ dâng một người trong bón
cháng l